

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/HS - ST
Ngày: 27-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn B, ông Hồ Thế V

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn T - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị T1 – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST – HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

HOÀNG ĐÌNH TH1, Sinh năm: 1992

HKTT: Thôn Bà Khê, xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình Thiện và bà Bùi Thị Vân; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số: 08/QĐ-TA ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 12 tháng về các hành vi “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; “Đánh bạc”; “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 29/3/2021. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đạo Sứ, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Ngọc Cục, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 21 và 23/9/2021, Hoàng Văn Thanh đã có 3 hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Nguyễn Văn Th2, cụ thể:

Khoảng 12 giờ ngày 21/9/2021, Thanh rủ Phương Hữu Nếp là bạn cùng thôn đi nhận tiền công, khi đi Thanh và Nếp sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Weyindona BKS: 99AK-008.85 của bà Đặng Thị Tròn là mẹ Nếp; Thanh và Nếp đi đến bờ hồ Thửa thuộc địa phận thị trấn Thửa, huyện Lương Tài thì Thanh dừng xe nói Nếp đứng chờ để Thanh vào nhà chủ lấy tiền công. Thanh một mình điều khiển xe đến nhà anh Thành tại thôn Đạo Sử, thị trấn Thửa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, quan sát thấy cổng mở, nhà anh Thành có mẹ anh Thành đang xem tivi nhưng quay lưng ra phía cổng, Thanh thấy trong sân có 01 chiếc máy hàn liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy hàn để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Thanh dựng xe, đi vào sân, dùng tay nhấc 01 chiếc máy hàn nhãn hiệu Riland ra xe và đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa thiết bị điện Khảm Khuê ở thôn Ngọc Cúc, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài bán cho anh Nguyễn Văn Kh với giá 500.000 đồng. Sau khi bán xong, Thanh quay xe lại đón Nếp và đi về nhà. Buổi chiều cùng ngày, anh Thành phát hiện bị mất chiếc máy hàn nhưng do giá trị không lớn nên anh không báo Công an.

Khoảng 09 giờ ngày 23/9/2021, Thanh tiếp tục rủ Nếp đi lấy tiền công do hôm trước chưa gặp chủ. Khi đi đến bờ hồ Thửa, Thanh nói Nếp đứng chờ và Thanh đi xe một mình vào nhà anh Thành. Khi đến nhà anh Thành, Thanh quan sát không có ai ở nhà, cổng khóa nên Thanh đã trèo tường vào bên trong trộm cắp 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Mikita để ở hiên nhà anh Thành, cầm trên tay, trèo tường ra ngoài và đi bán cho anh Nguyễn Văn Kh được 300.000 đồng.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Thanh tiếp tục quay lại nhà anh Thành, trèo tường vào bên trong, đi về phía nhà kho, dùng tay nhấc cánh cửa gỗ bên phải nhà kho và đi vào trong bê 01 chiếc máy hàn trần nặng khoảng 60 kg ra ngoài sân, do chiếc máy hàn nặng nên Thanh đã dùng tay cạy tấm tôn phía dưới cánh cổng bên phải nhà anh Thành rồi kéo chiếc máy hàn ra đường, nhấc lên xe và đem bán cho anh Khảm với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán xong, Thanh quay ra bờ hồ Thửa đón Nếp và cả hai đi về nhà. Sau khi phát hiện tài sản bị trộm cắp, anh Thành đã rà soát camera của những hộ dân xung quanh phát hiện Thanh là người thực hiện hành vi trộm cắp nên đã nhắn tin yêu cầu Thanh trả lại tài sản và trình báo Công an thị trấn Thửa, huyện Lương Tài. Ngày 24/9/2021, Thanh đã đến Công an huyện Lương Tài đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 200 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài kết luận: 01(một) máy hàn Riland model TIG200 màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị thành tiền là 900.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 201 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài kết luận:

- 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita LS1030N, 220-230V, 7,5A, 1650W, 50-60Hz, no 4600min màu xanh đã qua sử dụng có giá trị thành tiền là 2.600.000 đồng.

- 01 (một) máy hàn trần, nặng 63kg, trên thân máy có dòng chữ “ PHÒNG HOÀNG BẮC GIANG ĐD” đã qua sử dụng có giá trị thành tiền là 3.700.000 đồng.

Xác định tổng giá trị Thanh trộm cắp của anh Thành là 7.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT- VKS –LT ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài đã truy tố Hoàng Đình Th1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thanh khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại là anh Nguyễn Văn Th2 vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Thành xác định đã được nhận lại 03 chiếc máy hàn do Thanh trộm cắp, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn Kh trình bày: Khi Thanh đến nhà anh bán 03 chiếc máy hàn, anh có hỏi nguồn gốc thì Thanh nói muốn chuyển nghề khác, không cần dùng đến nên bán. Do tin lời Thanh nói là thật nên anh đã mua lại 03 chiếc máy trên với giá 1.800.000 đồng. Sau đó anh được Công an huyện Lương Tài thông báo 03 chiếc máy trên là tài sản trộm cắp nên anh đã giao nộp 03 chiếc máy. Số tiền 1.800.000 đồng anh bỏ ra để mua 03 chiếc máy của Thanh, Thanh và gia đình chưa trả cho anh, anh yêu cầu Thanh phải trả cho anh số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Đình Th1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Đình Th1 từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Buộc bị cáo phải trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Khảm số tiền 1.800.000 đồng mà anh đã bỏ ra để mua 03 chiếc máy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận gì thêm để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình Th1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 21 và 23/9/2021, Hoàng Đình Th1 đã 3 lần có hành vi lén lút vào nhà anh Nguyễn Văn Th2 tại thôn Đạo Sứ, thị trấn Thửa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp 03 chiếc máy hàn, có giá trị thành tiền là 7.200.000 đồng. Sau khi trộm cắp được Thanh đã bán cho anh Nguyễn Văn Kh với giá 1.800.000 đồng. Số tiền trên Thanh chi tiêu cá nhân hết. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Đình Th1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì không có tiền tiêu xài mà bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới giúp bị cáo có thời gian cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 24/4/2020, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 12 tháng, bị cáo mới chấp hành xong từ ngày 29/3/2021, chưa hết thời hạn 1 năm kể từ ngày chấp hành xong biện pháp tư pháp, bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo 02 lần trộm cắp tài sản vào ngày 23/9/2021, giá trị mỗi lần trên 2.000.000 đồng và thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản vào ngày 21/9/2021 nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc bị phát hiện, Thanh đã tự nguyện đến cơ quan Công an huyện Lương Tài đầu thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi do mình gây ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, trước khi bị bắt bị cáo sống lang thang không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Kh đã tự nguyện giao nộp 03 chiếc máy hàn đã mua của Thanh để làm căn cứ định giá tài sản, sau khi định giá cơ quan điều tra đã trả lại 03 chiếc máy cho anh Thành. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wayeindona BKS: 99AK-008.85 là xe mà Thanh sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Đặng Thị Tròn là mẹ Phương Hữu Nếp. Xét thấy bà Tròn và Nếp không liên quan gì đến hành vi trộm cắp tài sản của Thanh nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Tròn là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Kh là người đã mua 03 chiếc máy hàn của Thanh. Do anh Khảm không biết tài sản trên do Thanh trộm cắp mà có và anh yêu cầu Thanh phải trả anh số tiền 1.800.000 đồng nên cần buộc Thanh phải trả lại anh Khảm số tiền trên.

Đối với Phương Hữu Nếp là người đi cùng Thanh. Quá trình điều tra xác định Nếp không biết, không liên quan gì đến việc Thanh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Thanh không bàn bạc gì với Nếp, sau khi trộm cắp xong Thanh không nói cho Nếp biết, Nếp không sử dụng tiền do Thanh trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với Nếp là phù hợp.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình Th1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hoàng Đình Th1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/9/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Buộc Hoàng Đình Th1 phải trả cho anh Nguyễn Văn Kh số tiền 1.800.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Hoàng Đình Th1 phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST.

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT);
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H

